

Số 11 /LN-GDĐT-TTYT

Cẩm Giàng, ngày 02 tháng 4 năm 2021

KẾ HOẠCH LIÊN NGÀNH
Thực hiện Công tác Y tế trường học giai đoạn 2021-2025

Căn cứ Chỉ thị số 23/2006/CT-TTg ngày 12 tháng 7 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác y tế trường học;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12 tháng 5 năm 2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học;

Thực hiện Kế hoạch liên ngành số 827/LN-SYT-SGDĐT ngày 22 tháng 03 năm 2021 của Sở Y tế và Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện Công tác Y tế trường học giai đoạn 2021-2025;

Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) phối hợp với Trung tâm Y tế huyện (TTYT) xây dựng Kế hoạch liên ngành thực hiện công tác y tế trường học (YTTH) giai đoạn 2021- 2025 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tăng cường giáo dục, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe trẻ em, học sinh (sau đây gọi chung là học sinh) trong các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn huyện Cẩm Giàng (sau đây gọi chung là các cơ sở giáo dục); bảo đảm cho tất cả học sinh trên địa bàn huyện được phát triển toàn diện về thể chất, tinh thần, trí tuệ và hành vi lối sống; góp phần giảm tỷ lệ mắc bệnh, kiểm soát và hạn chế một số yếu tố nguy cơ phát sinh và gia tăng của các bệnh truyền nhiễm; phát hiện sớm các bệnh, tật học đường phổ biến hiện nay nhằm nâng cao sức khỏe để học sinh học tập, rèn luyện.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Chỉ đạo liên ngành về công tác y tế trường học, tăng cường sự phối hợp liên ngành Y tế và Giáo dục trong việc thực hiện công tác YTTH.

2.2. Truyền thông, giáo dục sức khỏe, nâng cao nhận thức và sự tham gia có hiệu quả của học sinh, cán bộ, công chức, viên chức ngành y tế, ngành giáo

dục, cha mẹ học sinh trong giáo dục, bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe học sinh. Truyền thông về trách nhiệm và quyền lợi của học sinh đối với việc tham gia bảo hiểm y tế (BHYT).

2.3. Đẩy mạnh công tác giáo dục, bảo vệ, chăm sóc sức khỏe học sinh; triển khai có hiệu quả các chương trình y tế trong các cơ sở giáo dục, tập trung ưu tiên công tác phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm, an toàn thực phẩm, các bệnh thường gặp ở lứa tuổi học sinh. Giáo dục sức khỏe sinh sản vị thành niên, kỹ năng phòng chống xâm hại trẻ em.

2.4. Nâng cao chất lượng kiểm tra khám sức khỏe cho học sinh đầu năm học, phân loại và quản lý sức khỏe cho học sinh theo qui định.

2.5. Củng cố và nhân rộng mô hình điểm liên quan đến công tác chăm sóc sức khỏe học sinh như: Phòng chống các bệnh mắt học đường, nha học đường, tăng cường các điều kiện đảm bảo an toàn cho học sinh. Đẩy mạnh hoạt động phòng chống tai nạn thương tích học đường, xây dựng trường học an toàn đặc biệt là phòng tai nạn đuối nước, giao thông, cháy nổ...

2.6. Củng cố, đào tạo nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác YTTH các cấp, đảm bảo mỗi cơ sở giáo dục có 1 cán bộ y tế đủ năng lực để thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe học sinh hoặc ký hợp đồng với Trạm Y tế xã, thị trấn hoặc cơ sở khám, chữa bệnh (từ hình thức phòng khám đa khoa trở lên) để chăm sóc sức khỏe học sinh và thực hiện công tác y tế trường học.

2.7. Quan tâm đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng các cơ sở giáo dục theo chuẩn: Phòng học, các phòng chức năng, bàn ghế, bảng, đồ dùng trang thiết bị dạy và học; đảm bảo vệ sinh môi trường trong trường học; hệ thống cung cấp nước sạch và nhà vệ sinh đạt chuẩn theo quy định của Bộ Y tế và Bộ GDĐT.

2.8. Tổ chức các hoạt động điều tra, đánh giá công tác vệ sinh môi trường, vệ sinh trường học, các công trình vệ sinh, công trình nước sạch, đo các yếu tố môi trường như: Vi khí hậu, ánh sáng, tiếng ồn, bàn ghế, bảng, phòng học... trong trường học trên địa bàn toàn huyện; Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá điều kiện vệ sinh trường học, tình hình sức khỏe học sinh và việc thực hiện công tác YTTH ở các cơ sở giáo dục.

2.9. Tổ chức và đảm bảo công tác y tế cho các kỳ thi

II. NỘI DUNG, CHỈ TIÊU HOẠT ĐỘNG VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Các nội dung hoạt động

1.1. Tham mưu với UBND huyện kiện toàn Ban chỉ đạo công tác YTTH,

xây dựng kế hoạch cụ thể, tổ chức triển khai phù hợp với tình hình thực tế. Hướng dẫn các nhà trường kiện toàn Ban chăm sóc sức khỏe học sinh, xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai các nội dung, nhiệm vụ công tác YTTH.

1.2. Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn và phổ biến các văn bản quy định, qui chế trong công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe học sinh cho đội ngũ cán bộ YTTH (Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục & Đào tạo quy định về công tác Y tế trường học).

1.3. Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, truyền thông giáo dục sức khỏe cho học sinh với các nội dung cơ bản về chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh và nâng cao sức khỏe bao gồm: Giáo dục vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, dinh dưỡng và an toàn thực phẩm...; phòng chống các yếu tố nguy cơ của bệnh không lây nhiễm như phòng chống tật khúc xạ, cong vẹo cột sống, các bệnh về răng miệng... Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày nước thế giới (22/3); tuần lễ quốc gia nước sạch, vệ sinh môi trường; Ngày toàn dân hiến máu nhân đạo (7/4); Ngày thế giới không thuốc lá (31/5); Ngày môi trường thế giới (5/6); Ngày vệ sinh yêu nước (2/7); Ngày thế giới phòng, chống HIV/AIDS (1/12); Tháng hành động vì trẻ em (từ 1-30/6); Tháng hành động vì chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm (15/4-15/5) và các sự kiện, hoạt động khác liên quan đến công tác truyền thông chăm sóc sức khỏe học sinh.

1.4. Duy trì giám sát sĩ số, tình hình sức khỏe học sinh hàng ngày tại nhà trường, thông tin báo cáo kịp thời theo quy định khi xảy ra dịch bệnh hoặc sự việc bất thường liên quan đến sức khỏe học sinh. Tiếp tục giám sát chặt chẽ công tác vệ sinh môi trường chú trọng việc xây dựng, sử dụng và bảo quản các công trình cấp nước và công trình vệ sinh trường học; kiểm soát việc bảo quản, thu gom và xử lý chất thải, hóa chất độc hại nguy hiểm trong nhà trường; kiểm tra, rà soát hệ thống chiếu sáng trong lớp học, các quy định về tiêu chuẩn bàn, ghế, bảng... để cải tạo, nâng cấp, sửa chữa. Tổ chức điều tra yếu tố vệ sinh trường học tại các cơ sở giáo dục.

1.5. Triển khai nội dung chăm sóc sức khỏe cho học sinh: khám, kiểm tra sức khỏe vào đầu năm, định kỳ; sơ cấp cứu ban đầu; phối hợp với gia đình để khám, quản lý, điều trị các bệnh mãn tính cho học sinh. Tổ chức đảm bảo công tác y tế phục vụ các kỳ thi trong năm. Củng cố và nhân rộng mô hình điểm về phòng chống các bệnh mắt học đường, nha học đường, rối loạn sức khỏe tâm thần học đường...Đẩy mạnh hoạt động phòng chống tai nạn thương tích học đường, đặc biệt là phòng tai nạn đuối nước. Đảm bảo cung ứng sử dụng thuốc đúng qui chế. Rà soát trang thiết bị dụng cụ y tế, bổ sung sửa chữa kịp thời để

đảm bảo công tác chuyên môn.

1.6. Hướng dẫn tổ chức bữa ăn học đường đảm bảo dinh dưỡng hợp lý, đa dạng thực phẩm, phù hợp với đối tượng và lứa tuổi; tổ chức triển khai các hoạt động của Chương trình Sữa học đường, chỉ đạo các cơ sở giáo dục cho học sinh uống sữa đạt chất lượng; tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và chính quyền địa phương trong việc giáo dục, hướng dẫn học sinh thực hiện các quy định về an toàn thực phẩm; triển khai các hoạt động kiểm soát các bệnh liên quan đến dinh dưỡng... và các yếu tố nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe học sinh.

1.7. Tăng cường tuyên truyền tính nhân văn và lợi ích của công tác bảo hiểm y tế cho đội ngũ cán bộ giáo viên, học sinh, cha mẹ và người giám hộ, nêu rõ việc tham gia BHYT học sinh sẽ được trích kinh phí để chăm sóc sức khỏe ngay tại trường học. Phối hợp với BHXH Cẩm Giàng thực hiện tốt BHYT học sinh, sử dụng có hiệu quả nguồn lực trích từ quỹ khám chữa bệnh BHYT cho công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh tại trường học.

1.8. Tăng cường phối hợp kiểm tra, giám sát, đánh giá điều kiện vệ sinh trường học, tình hình sức khỏe học sinh, công tác đảm bảo an toàn thực phẩm trong trường học: bếp ăn bán trú, cơ sở cung cấp suất ăn cho học sinh, các hàng, quán bán thực phẩm khu vực xung quanh trường học và kết quả thực hiện công tác YTTH.

1.9. Tham mưu với UBND huyện bố trí kinh phí hàng năm đảm bảo thực hiện nhiệm vụ mục tiêu YTTH, đồng thời tranh thủ sự hỗ trợ của các cá nhân, tổ chức, các chương trình dự án và các nguồn vốn hợp pháp khác.

2. Chỉ tiêu

2.1.100% các cơ sở giáo dục có 01 phòng y tế riêng, vị trí thuận tiện cho công tác sơ cấp cứu ban đầu, đủ diện tích, có tủ thuốc với các loại thuốc thiết yếu, dụng cụ sơ cứu, giường bệnh ... đảm bảo công tác sơ cấp cứu và chăm sóc sức khỏe học sinh.

2.2.100% các cơ sở giáo dục bố trí cán bộ làm công tác YTTH, hoặc ký hợp đồng với Trạm Y tế xã, thị trấn hoặc cơ sở khám, chữa bệnh tư (hình thức phòng khám đa khoa trở lên) để chăm sóc sức khỏe ban đầu học sinh theo quy định tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12 tháng 5 năm 2016.

2.3. 100% các cơ sở giáo dục đảm bảo các điều kiện vệ sinh môi trường, có đủ phòng học, bàn ghế, bảng, ánh sáng đúng quy cách; có đủ khu vệ sinh của giáo viên, cán bộ, nhân viên, khu vệ sinh học sinh (đảm bảo vệ sinh, an toàn,

thân thiện); khu nhà bếp, kho bếp, nhà ăn,.. và hạ tầng kỹ thuật (hệ thống cấp nước sạch, khu gom rác thải, ...) theo quy định tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12 tháng 5 năm 2016 về công tác Y tế trường học và Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT, ban hành Quy định tiêu chuẩn CSVC các trường MN, TH, THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.

2.4. 100% các trường MN, TH tổ chức ăn bán trú cho học sinh (có bếp ăn tại trường, hoặc cơ sở cung cấp xuất ăn) đảm bảo các điều kiện ATTP theo quy định. Không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong các cơ sở giáo dục.

2.5. 100% các cơ sở giáo dục tổ chức kiểm tra, khám sức khỏe theo chuyên khoa cho học sinh; tất cả các trường hợp mắc bệnh được thông báo cho gia đình để phối hợp chuyển tuyến và theo dõi điều trị.

2.6. 100% cơ sở giáo dục tổ chức được các hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe cho học sinh; 100% các xã, thị trấn triển khai mô hình điểm về truyền thông nâng cao sức khỏe, phòng chống bệnh tật trong trường học, từng bước giảm tỷ lệ mắc tật khúc xạ, cong vẹo cột sống, bệnh răng miệng, giun sán, các bệnh liên quan đến dinh dưỡng... và các yếu tố nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe học sinh. 100% các trường trung học cơ sở tổ chức truyền thông giáo dục dân số, sức khỏe sinh sản vị thành niên, phòng chống HIV/AIDS cho học sinh.

2.7. Không để xảy ra dịch bệnh lớn trong các cơ sở giáo dục.

2.8. Phần đầu đạt tỷ lệ 100% học sinh tham gia bảo hiểm y tế.

2.9. 100% các cơ sở giáo dục tự đánh giá công tác y tế trường học hàng năm, phần đầu 100% các cơ sở giáo dục được kiểm tra công tác YTTH (1 lần/năm).

3. Các giải pháp chủ yếu

3.1. Chỉ đạo điều hành: Phòng GDĐT tham mưu UBND huyện tăng cường đội ngũ nhân viên YTTH tại các cơ sở giáo dục, đảm bảo mỗi trường học có 1 cán bộ y tế làm công tác YTTH hoặc ký hợp đồng với trạm y tế xã, thị trấn hoặc cơ sở khám, chữa bệnh (từ hình thức phòng khám đa khoa trở lên) để chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh.

3.2. Tăng cường truyền thông, giáo dục sức khỏe

Tổ chức thực hiện có hiệu quả các hoạt động truyền thông, giáo dục sức khỏe theo hướng nâng cao sức khỏe trong trường học. Từng bước huy động sự tham gia chủ động của học sinh, cha mẹ học sinh trong giáo dục, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe học sinh.

3.3. Đẩy mạnh hoạt động chăm sóc sức khỏe học sinh

- Triển khai thực hiện công tác quản lý sức khỏe học sinh, đảm bảo quản lý sức khỏe định kỳ, phát hiện, can thiệp kịp thời các vấn đề sức khỏe của học sinh, trong các cơ sở giáo dục. Từng bước thực hiện xây dựng các nội dung của trường học nâng cao sức khỏe.

- Tất cả học sinh, cán bộ giáo viên và nhân viên trong các cơ sở giáo dục được trang bị kiến thức hiểu biết về phòng chống dịch bệnh, phòng chống tác hại của thuốc lá.

- Phối hợp thực hiện đo, kiểm tra các yếu tố môi trường như: Vi khí hậu, ánh sáng, tiếng ồn, qui cách bàn ghế, bảng, phòng học...trong trường học trên địa bàn toàn tỉnh để đảm bảo vệ sinh môi trường học tập cho học sinh theo qui định của Bộ Y tế.

- Thực hiện kiểm tra đánh giá công tác vệ sinh môi trường, vệ sinh trường học, các công trình vệ sinh, công trình nước sạch, thực hiện kịp thời công tác phòng, chống dịch, bệnh; triển khai có hiệu quả các chương trình y tế trong các cơ sở giáo dục: phòng, chống các bệnh thường gặp trong trường học như: phòng chống tật khúc xạ, bệnh cong vẹo cột sống, bệnh về răng miệng; bệnh giun, sán; cho học sinh đặc biệt là đối tượng mầm non và tiểu học; tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên; phòng, chống HIV/AIDS, ma túy học đường; đảm an toàn thực phẩm; cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em; xây dựng trường học nâng cao sức khỏe.

- Thực hiện tốt công tác BHYT bắt buộc đối với học sinh.

3.4. Kiện toàn, nâng cao năng lực hệ thống YTTH các cấp

- Thường xuyên kiện toàn Ban chỉ đạo các cấp, củng cố đội ngũ cán bộ làm công tác YTTH của ngành y tế, ngành giáo dục, đặc biệt chú trọng bố trí đủ cán bộ làm công tác YTTH trong các nhà trường.

- Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách cho cán bộ YTTH.

- Xây dựng nội dung, chương trình, tài liệu để đội ngũ cán bộ làm công tác YTTH trường học tham gia tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực do các cấp tổ chức.

- Ban hành các hướng dẫn chuyên môn, kỹ thuật về công tác YTTH; chỉ đạo địa phương và các cơ sở giáo dục củng cố cơ sở vật chất, điều kiện học tập và chăm sóc y tế theo quy định.

3.5. Kiểm tra, giám sát, đánh giá về công tác YTTH

- Tăng cường phối hợp liên ngành Y tế - GDĐT, các cơ quan có liên quan

trong việc thanh kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác YTTH tại địa phương; giám sát điều kiện vệ sinh trong các cơ sở giáo dục.

- Triển khai, thực hiện đầy đủ hệ thống tiêu chí đánh giá, mẫu báo cáo, phần mềm quản lý dữ liệu công tác YTTH, quản lý sức khỏe học sinh các cấp mà Sở GDĐT, Sở Y tế chỉ đạo. Kiểm tra, đánh giá các điều kiện vệ sinh trường học, tình hình thực hiện công tác YTTH ở các cơ sở giáo dục, đề xuất các chính sách cho phù hợp.

3.6. Tăng cường công tác quản lý và tổ chức thực hiện

- Định kỳ hàng năm sơ kết, tổng kết, đánh giá, hoạch định phương hướng, cơ chế phối hợp thực hiện công tác YTTH. Có hình thức động viên, khen thưởng kịp thời các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác YTTH.

- Phân công trách nhiệm cụ thể cho lãnh đạo, công chức phụ trách các nội dung liên quan đến công tác YTTH; chỉ đạo, đề xuất kế hoạch hàng năm và giai đoạn để thực hiện các chương trình, nội dung hoạt động về công tác YTTH đã được phân công.

3.7. Giải pháp về đảm bảo kinh phí thực hiện công tác YTTH

- Phòng GDĐT, Trung tâm Y tế tham mưu UBND huyện đảm bảo kinh phí tổ chức thực hiện công tác YTTH tại địa phương; huy động sự hỗ trợ kinh phí của các cá nhân, tổ chức, các chương trình dự án và các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Các cơ sở giáo dục phối hợp với Bảo hiểm xã hội huyện thực hiện công tác BHYT cho học sinh; đảm bảo đầy đủ, kịp thời và sử dụng có hiệu quả nguồn kinh phí trích chuyển từ kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu của BHYT học sinh để triển khai các hoạt động YTTH, chăm sóc sức khỏe ban đầu trong các cơ sở giáo dục.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Phối hợp với Trung tâm y tế tham mưu cho UBND huyện kiện toàn Ban chỉ đạo y tế học đường và xây dựng kế hoạch, hỗ trợ các nguồn lực triển khai công tác YTTH trên địa bàn.

- Chủ trì, phối hợp với Trung tâm y tế và Phòng y tế huyện triển khai có hiệu quả các hoạt động YTTH trên địa bàn; Phối hợp kiểm tra, giám sát, đánh giá công tác YTTH tại các cơ sở giáo dục.

- Tham gia điều tra yếu tố vệ sinh học đường; đánh giá thực trạng hành vi sức khỏe học sinh từ 11 đến 17 tuổi trên địa bàn. Đôn đốc, kiểm tra, giám sát các cơ sở giáo dục trong việc thực hiện nội dung về tổ chức khám sức khỏe đầu năm học và cuối năm học cho học sinh; việc thực hiện công tác y tế trường học theo quy định tại Thông tư 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016.

- Phân công cán bộ theo dõi, chỉ đạo công tác YTTH, tổng hợp lưu trữ số liệu báo cáo định kỳ đột xuất theo quy định về Sở GDĐT và cơ quan y tế địa phương.

2. Trung tâm Y tế huyện

- Phối hợp với Phòng GDĐT huyện tham mưu cho UBND huyện kiện toàn Ban chỉ đạo YTTH và xây dựng kế hoạch triển khai công tác YTTH trên địa bàn.

- Chủ động phối hợp với Phòng GDĐT huyện triển khai có hiệu quả các hoạt động YTTH trên địa bàn; kiểm tra, giám sát công tác đảm bảo an toàn thực phẩm, công tác vệ sinh, công tác tự kiểm chất lượng nguồn nước sinh hoạt tại các cơ sở giáo dục.

- Tổ chức tập huấn kiến thức chuyên môn về chăm sóc sức khỏe ban đầu và phổ biến Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT cho đội ngũ cán bộ YTTH.

- Phối hợp với nhà trường tổ chức khám sức khỏe đầu năm học, hoặc cuối năm học cho học sinh theo quy định.

- Chỉ đạo Trạm y tế xã, thị trấn hỗ trợ chuyên môn cho cán bộ y tế trường học trên địa bàn.

- Thường xuyên tổng hợp tình hình hoạt động công tác YTTH trên địa bàn, báo cáo về Sở Y tế.

3. Trạm y tế xã, thị trấn

- Xây dựng kế hoạch hoạt động y tế trường học trong kế hoạch hoạt động chung của trạm y tế xã, thị trấn hàng năm.

- Phân công cán bộ theo dõi công tác y tế trường học và hỗ trợ chuyên môn cho cán bộ y tế trường học trên địa bàn.

- Tạo điều kiện phối hợp với các cơ sở giáo dục trên địa bàn (đối với cơ sở giáo dục không có nhân viên y tế), phân công cán bộ y tế để thực hiện chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh.

4. Các cơ sở giáo dục

- Kiện toàn Ban chăm sóc sức khỏe học sinh (thành phần quy định tại Điều 12 Thông tư 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT).

- Xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai và thực hiện đầy đủ các nội dung về công tác y tế trường học được quy định theo Thông tư 13/2016/TTLT- BYT- BGDDT; đạt các mục tiêu, chỉ tiêu trong kế hoạch liên ngành và các nhiệm vụ đột xuất khác của công tác YTTH.

- Đối với các cơ sở giáo dục chưa có nhân viên y tế, nhà trường phối kết hợp và ký hợp đồng với trạm y tế xã, thị trấn hoặc cơ sở khám, chữa bệnh (từ hình thức phòng khám đa khoa trở lên) để thực hiện chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh.

- Phối hợp với các cơ sở y tế có đủ điều kiện (Trung tâm y tế huyện, hoặc phòng khám đa khoa...) để tổ chức khám sức khỏe đầu năm học hoặc cuối năm học cho học sinh và đánh giá tình hình dinh dưỡng, sức khỏe học sinh theo quy định.

- Đề xuất với cơ quan có thẩm quyền đảm bảo nhân lực thực hiện công tác YTTH. Đảm bảo cơ sở vật chất, thuốc, trang thiết bị để nhân viên YTTH thực hiện nhiệm vụ.

- Thực hiện hoặc tham mưu với cơ quan có thẩm quyền thực hiện theo các tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành trong việc quy hoạch, xây dựng, cải tạo, sửa chữa trường học, mua sắm trang thiết bị, đồ dùng học tập, đồ chơi trẻ em...

- Ghi chép hoàn thiện hệ thống sổ sách vào sổ khám bệnh, sổ theo dõi sức khỏe học sinh, sổ theo dõi tổng hợp tình trạng sức khỏe học sinh. Thống kê báo cáo kết quả thực hiện các hoạt động công tác YTTH của đơn vị về Phòng GDĐT định kỳ hàng năm, cùng với báo cáo tổng kết năm học./.

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG PHÒNG**



Phạm Thị Oanh

**TRUNG TÂM Y TẾ
GIÁM ĐỐC**



BSCKII. Nguyễn Văn Thành

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (đề b/c);
- UBND huyện (đề b/c)
- UBND các xã, thị trấn: P/h chỉ đạo
- Trạm Y tế các xã, thị trấn;
- Các cơ sở giáo dục;
- Lưu VT, MN.